

Căn cứ Thông tư số 31/2023/TT-BQP ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định và hướng dẫn thực hiện công tác tuyển sinh vào các trường trong Quân đội; Quyết định số 644/QĐ-BQP ngày 17/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng phê duyệt kế hoạch tuyển sinh đào tạo cấp trung, sư đoàn; đào tạo trình độ đại học, cao đẳng, trung cấp quân sự và bồi dưỡng cán bộ, nhân viên chuyên môn kỹ thuật tại các trường Quân đội năm 2025; Quyết định số 491/QĐ-BQP ngày 12/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về việc giao nhiệm vụ đào tạo hệ dân sự cho một số cơ sở giáo dục trong Quân đội;

Căn cứ Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non, ban hành kèm theo Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quyết định số 1363/QĐ-BGDĐT ngày 19/5/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành kế hoạch triển khai công tác tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng năm 2025;

Căn cứ công văn số 2261/TSQS-QHNT ngày 15/4/2025 của Cơ quan thường trực Ban TSQS Bộ Quốc phòng về việc xét tuyển đạo học, cao đẳng quân sự hệ chính quy năm 2025; Quy định số 643/QyĐ-TSQS ngày 17/3/2025 của Ban TSQS Bộ Quốc phòng Quy định về tổ chức tuyển sinh và chỉ tiêu tuyển sinh vào đào tạo đại học, cao đẳng hệ quân sự vào các trường Quân đội năm 2025; Hướng dẫn 3160/HD-TSQS ngày 10/6/2025 của Ban TSQS Bộ Quốc phòng hướng dẫn công tác xét tuyển vào đào tạo đại học, cao đẳng quân sự hệ chính quy các trường Quân đội 2025.

Học viện Quân y thông báo tuyển sinh đại học năm 2025 như sau:

I. THÔNG TIN TUYỂN SINH

1. Mã trường, ngành tuyển sinh

a) Mã trường: YQH

b) Ngành tuyển sinh:

– Ngành Y khoa (mã ngành 7720101)

– Ngành Dược học (mã ngành 7720201).

2. Phương thức tuyển sinh.

Sử dụng 03 phương thức xét tuyển, gồm:

– Xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển: Thực hiện xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển theo Quy chế tuyển sinh, quy định của Bộ Giáo dục & Đào tạo và hướng dẫn của Bộ Quốc phòng (Mục II).

– Xét tuyển từ kết quả thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Hà Nội và Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh (Mục III).

– Xét tuyển dựa vào kết quả thi THPT (Mục III).

3. Tổ hợp xét tuyển bằng điểm thi THPT

a) Ngành Y khoa (7720101): Tổ hợp A00 (Toán, Lý, Hóa); B00 (Toán, Hóa, Sinh); D07 (Toán, Hóa, Anh).

b) Ngành Dược học (7720201): A00 (Toán, Lý, Hóa); D07 (Toán, Hóa, Anh).

4. Tuyển sinh hệ Quân sự

a) Đối tượng tuyển sinh

– Hạ sĩ quan, binh sĩ đang phục vụ tại ngũ theo quy định của pháp luật về nghĩa vụ quân sự, có thời gian phục vụ 12 tháng trở lên, tính đến tháng 4 năm tuyển sinh (quân nhân nhập ngũ từ năm 2024 trở về trước); Quân nhân chuyên nghiệp; Công nhân và viên chức quốc phòng phục vụ trong quân đội đủ 12 tháng trở lên, tính đến tháng 9 năm tuyển sinh.

– Nam thanh niên ngoài Quân đội (kể cả quân nhân đã xuất ngũ và công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia công an nhân dân), số lượng đăng ký dự tuyển không hạn chế.

– Nữ thanh niên ngoài Quân đội và nữ quân nhân: Tuyển 10% chỉ tiêu cho Ngành Y khoa.

– Thí sinh đăng ký xét tuyển vào đào tạo đại học tại Học viện Quân y phải qua sơ tuyển, có đủ tiêu chuẩn quy định của Bộ Quốc phòng (thanh niên ngoài Quân đội sơ tuyển tại Ban Tuyển sinh Quân sự cấp quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh; quân nhân tại ngũ sơ tuyển tại Ban Tuyển sinh Quân sự cấp trung đoàn và tương đương).

b) Về độ tuổi của thí sinh (tính đến năm dự tuyển)

Thanh niên ngoài Quân đội từ 17 – 21 tuổi; Quân nhân tại ngũ hoặc xuất ngũ và công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia công an nhân dân từ 18 – 23 tuổi.

c) Vùng tuyển sinh

Tuyển thí sinh nam, nữ trong cả nước.

d) Chỉ tiêu tuyển sinh

TT	Tên trường, Ngành học	Mã ngành	Chỉ tiêu
	TỔNG CHỈ TIÊU QUÂN SỰ (YQH)		180
a)	Ngành Y khoa	7720101	140
	<i>– Thí sinh có hộ khẩu thường trú phía Bắc</i>		91
	+ Thí sinh Nam		83
	+ Thí sinh Nữ		08
	<i>– Thí sinh có hộ khẩu thường trú phía Nam</i>		49
	+ Thí sinh Nam		45
	+ Thí sinh Nữ		04
b)	Ngành Dược học	7720201	40
	<i>– Thí sinh có hộ khẩu thường trú phía Bắc</i>		26
	+ Thí sinh Nam		23

	+ Thí sinh Nữ		03
	<i>– Thí sinh có hộ khẩu thường trú phía Nam</i>		<i>14</i>
	+ Thí sinh Nam		13
	+ Thí sinh Nữ		01

e) Về hồ sơ

Mỗi thí sinh phải làm 02 loại hồ sơ riêng biệt: 01 bộ hồ sơ đăng ký sơ tuyển do Ban TSQS Bộ Quốc phòng phát hành, 01 bộ hồ sơ đăng ký dự Kỳ thi tốt nghiệp THPT do Bộ GD&ĐT phát hành.

f) Đăng ký sơ tuyển

– Thí sinh phải đăng ký sơ tuyển và đăng ký xét tuyển nguyện vọng 1 (nguyện vọng cao nhất) vào một trường quân đội và chỉ được đăng ký 1 (một) nguyện vọng 1 (nguyện vọng cao nhất) ngay từ khi sơ tuyển. Trường hợp phát hiện thí sinh nộp từ 2 (hai) hồ sơ sơ tuyển trở lên, sẽ bị loại khỏi danh sách (không được đăng ký xét tuyển vào các trường trong Quân đội); Trong hồ sơ đăng ký sơ tuyển, thí sinh thuộc diện được cộng điểm ưu tiên theo đối tượng: nộp 01 giấy chứng nhận được hưởng ưu tiên hợp lệ.

– Tiêu chuẩn về sức khỏe và tổ chức khám sơ tuyển sức khỏe: Theo Hướng dẫn 1467/HĐ-QY ngày 16/04/2025 của Cục Quân y về việc khám sức khỏe tuyển sinh đại học, cao đẳng quân sự năm 2025; Thông tư số 105/2023/TT-BQP ngày 06/12/2023 của Bộ Quốc phòng và Thông tư số 31/2023/TT-BQP ngày 12/5/2023 của Bộ Quốc phòng.

5. Tuyển sinh Hệ Dân sự

a) Đối tượng, phạm vi tuyển sinh

Tuyển sinh thanh niên nam, nữ trong toàn quốc.

b) Chỉ tiêu tuyển sinh

Tổng số **240** chỉ tiêu, trong đó:

– Ngành Y khoa (7720101): 200 chỉ tiêu

– Ngành Dược học (7720201): 40 chỉ tiêu

c) Về hồ sơ

Thí sinh làm hồ sơ đăng ký dự Kỳ thi tốt nghiệp THPT do Bộ GD&ĐT lấy kết quả xét tuyển vào đại học như các trường dân sự khác.

II. XÉT TUYỂN THĂNG, ƯU TIÊN XÉT TUYỂN (QUÂN VÀ DÂN SỰ)

1. Đối tượng

a) Đối tượng tuyển thăng quy định tại khoản 1 và điểm a, khoản 2, Điều 8 Quy chế tuyển sinh đại học, như sau:

– Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Chiến sĩ thi đua toàn quốc đã tốt nghiệp THPT.

– Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế môn Toán, Vật Lý, Hóa, Sinh được xét tuyển thăng vào **Ngành Y khoa**; Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế môn Toán, Vật Lý, Hóa được xét tuyển thăng vào **Ngành Dược học**; Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, quốc tế do Bộ GD&ĐT tổ chức, cử tham gia xét tuyển vào ngành phù hợp với nội dung đề tài dự thi đã đoạt giải; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thăng.

b) Đối tượng ưu tiên xét tuyển theo quy định tại khoản 5, Điều 8 Quy chế tuyển sinh đại học, gồm:

– Thí sinh thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 và điểm a, khoản 2, Điều 8 Quy chế tuyển sinh đại học nhưng không dùng quyền xét tuyển thăng, được ưu tiên xét tuyển vào các ngành theo nguyện vọng.

– Thí sinh đoạt giải Khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia các môn Toán, Vật Lý, Hóa, Sinh vào **Ngành Y khoa** hoặc môn Toán, Vật Lý, Hóa vào **Ngành Dược học**; thí sinh đoạt giải Tư trong cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia được ưu tiên xét tuyển vào ngành phù hợp nội dung đề tài dự thi đã đoạt giải; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển.

2. Chỉ tiêu tuyển thăng, ưu tiên xét tuyển

– **Đối với hệ Quân sự:** Ngành Y khoa tuyển không quá 50% chỉ tiêu của đối tượng thí sinh nữ đối với khu vực phía Bắc hoặc khu vực phía Nam; ngành Dược tuyển không quá 50% chỉ tiêu của đối tượng thí sinh nữ, không chia vùng miền nhưng không quá chỉ tiêu của

từng miền; Trường hợp vẫn còn chỉ tiêu tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển mà không còn thí sinh đăng ký xét tuyển thì số chỉ tiêu này được cộng dồn cho các phương thức còn lại.

– **Đối với hệ Dân sự:** Không phân biệt nam, nữ, không quy định chỉ tiêu.

3. Đăng ký xét tuyển thẳng

a) Đối với hệ Quân sự

– **Thí sinh chỉ được đăng ký xét tuyển tại trường nộp hồ sơ sơ tuyển.** Thí sinh phải có 02 loại hồ sơ: 01 bộ hồ sơ sơ tuyển và 01 bộ hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng hoặc ưu tiên xét tuyển.

– Hồ sơ sơ tuyển:

+ Thực hiện theo khoản 1, Điều 18 Thông tư số 31 của Bộ Quốc phòng. Thí sinh đăng ký và làm hồ sơ sơ tuyển tại Ban TSQS cấp huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh nơi thí sinh đăng ký thường trú trước ngày **25/6/2025**. Ban TSQS cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương gửi hồ sơ và danh sách về các trường trước ngày **30/6/2025**.

+ Trường hợp thí sinh đã làm hồ sơ sơ tuyển và đăng ký xét tuyển nguyện vọng 1, Ban TSQS cấp tỉnh gửi Danh sách thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển về trường đã nộp hồ sơ sơ tuyển.

Thí sinh không qua sơ tuyển, không có hồ sơ sơ tuyển tại Học viện Quân y thì không được tham gia xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển vào trường.

– Thí sinh làm 01 bộ hồ sơ xét tuyển thẳng nộp về Ban TSQS cấp huyện (cùng với hồ sơ sơ tuyển) trước ngày **25/6/2025**; Ban TSQS cấp huyện, Ban TSQS cấp tỉnh thẩm định, gửi hồ sơ và danh sách thí sinh đủ tiêu chuẩn về các trường thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển trước ngày **30/6/2025**.

b) Đối với hệ Dân sự

Thí sinh làm 01 bộ hồ sơ xét tuyển thẳng theo quy định nộp về Học viện (theo địa chỉ Phòng Đào tạo, Học viện Quân y, Số 160 Phùng Hưng, Phúc La, Hà Đông, Hà Nội, ĐT 0983.510555) trước **17h00** ngày **30/6/2025** (thời gian tính theo dấu bưu điện).

c) Hồ sơ của thí sinh thuộc diện xét tuyển thẳng theo quy định tại khoản 1 và điểm a, khoản 2, Điều 8 Quy chế tuyển sinh đại học gồm:

– Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng (Phụ lục II).

– Ít nhất một trong các bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đoạt giải Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia; Giấy chứng nhận đoạt giải Cuộc thi Khoa học, kỹ thuật quốc gia (đối với thí sinh đoạt giải Khoa học kỹ thuật quốc gia nộp báo cáo tóm tắt và toàn văn đề tài đoạt giải) và giấy chứng nhận các đối tượng ưu tiên tuyển thẳng khác.

– Hai phong bì đã dán tem và ghi rõ họ tên, địa chỉ liên lạc, số điện thoại của thí sinh.

Thí sinh thuộc diện xét tuyển thẳng theo quy định tại khoản 1 và điểm a, khoản 2, Điều 8 Quy chế tuyển sinh đại học; sau khi có thông báo trúng tuyển của Học viện, phải nộp bản chính giấy chứng nhận đoạt giải để xác nhận nhập học trong thời gian quy định (thời gian tính theo dấu bưu điện nếu nộp qua bưu điện bằng thư chuyển phát nhanh) và phải đăng ký nguyện vọng xét tuyển trên hệ thống phần mềm của Bộ GD&ĐT theo lịch chung.

Ngoài hồ sơ bắt buộc phải nộp về trường như trên, thí sinh nhập thông tin các chứng chỉ, cộng điểm, đánh giá năng lực trên cổng thông tin điện tử Bộ Quốc phòng. Địa chỉ: <https://tuyensinhquandoi.com> (Khi tạo tài khoản, Thí sinh sử dụng số Căn cước công dân là tên đăng nhập). Thời gian nhập dữ liệu từ ngày 16/6/2025 đến 30/6/2025.

4. Đăng ký ưu tiên xét tuyển

– Đối với hệ Quân sự: Thí sinh đăng ký ưu tiên xét tuyển phải đăng ký, dự thi Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 theo quy định; phải nộp hồ sơ đăng ký ưu tiên xét tuyển (cùng với hồ sơ sơ tuyển) tại Ban TSQS cấp huyện trước ngày **25/6/2025** và phải đăng ký xét tuyển nguyện vọng 1 vào Học viện theo đúng quy định của Bộ GD&ĐT; Ban TSQS cấp huyện, Ban TSQS cấp tỉnh thẩm định, gửi hồ sơ đủ tiêu chuẩn về Học viện thí sinh đăng ký ưu tiên xét tuyển trước ngày **30/6/2025**.

– Đối với hệ Dân sự: Thí sinh làm 01 bộ hồ sơ đăng ký ưu tiên xét tuyển theo quy định về Học viện (theo địa chỉ Phòng Đào tạo, Học viện Quân y, Số 160 Phùng Hưng, Phúc La, Hà Đông, Hà Nội, ĐT 0983.510555) trước **17h00** ngày **30/6/2025** (thời gian tính theo dấu bưu điện).

– Hồ sơ đăng ký ưu tiên xét tuyển gồm:

+ Phiếu đăng ký ưu tiên xét tuyển (Phụ lục II)

+ Ít nhất một trong các bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đoạt giải Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia; Giấy chứng nhận đoạt giải Cuộc thi Khoa học, kỹ thuật quốc gia (đối với thí sinh đoạt giải Khoa học kỹ thuật quốc gia nộp báo cáo tóm tắt và toàn văn đề tài đoạt giải) và giấy chứng nhận các đối tượng ưu tiên tuyển thẳng khác.

Ngoài hồ sơ bắt buộc phải nộp về trường như trên, thí sinh nhập thông tin các chứng chỉ, cộng điểm, đánh giá năng lực trên cổng thông tin điện tử Bộ Quốc phòng. Địa

chỉ: <https://tuyensinhquandoi.com> (Khi tạo tài khoản, Thí sinh sử dụng số Căn cước công dân là tên đăng nhập). Thời gian nhập dữ liệu từ ngày 16/6/2025 đến 30/6/2025.

5. Xét tuyển

a) Trường hợp số lượng thí sinh đăng ký xét tuyển bằng, ưu tiên xét tuyển cao hơn chỉ tiêu, các trường thực hiện xét tuyển theo thứ tự:

- Thí sinh đăng ký xét tuyển bằng.
- Thí sinh đăng ký ưu tiên xét tuyển.

b) Trường hợp số thí sinh đăng ký xét tuyển bằng vượt quá chỉ tiêu quy định, các trường tuyển theo thứ tự như sau:

- Thí sinh đăng ký xét tuyển bằng tại khoản 1, Điều 8 Quy chế tuyển sinh đại học của Bộ GD&ĐT.
- Thí sinh đăng ký xét tuyển bằng tại điểm a, khoản 2, Điều 8 Quy chế tuyển sinh đại học của Bộ GD&ĐT (tuyển thí sinh theo thứ tự: Thí sinh đạt giải quốc tế trước, tiếp theo là thí sinh đạt giải quốc gia).

c) Thí sinh đề nghị ưu tiên xét tuyển

Căn cứ vào kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT của thí sinh để xét tuyển, thí sinh có kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT theo tổ hợp xét tuyển đáp ứng tiêu chí quy định về ngưỡng điểm bảo đảm chất lượng đối với khối ngành sức khỏe trở lên, thì xét tuyển từ thí sinh có tổng điểm thi và điểm ưu tiên theo tổ hợp các môn xét tuyển vào trường (theo đăng ký của thí sinh) từ cao trở xuống đến hết chỉ tiêu.

6. Tiêu chí phụ

Tiêu chí phụ đối tượng xét tuyển bằng quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 8 Quy chế tuyển sinh đại học và đối tượng ưu tiên xét tuyển.

Trường hợp có nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn được xét tuyển bằng và ưu tiên xét tuyển như nhau, số lượng vượt quá chỉ tiêu quy định, các trường xét theo các tiêu chí phụ như sau:

- Tiêu chí 1: Thí sinh đoạt giải cao hơn sẽ trúng tuyển.
- Tiêu chí 2: Sau khi xét tiêu chí 1, trường vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, cùng có tiêu chí 1 thì thí sinh có tổng cộng điểm tổng kết 3 năm học THPT (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) cao hơn sẽ trúng tuyển.

– Tiêu chí 3: Sau khi xét tiêu chí 1 và tiêu chí 2, trường vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, cùng có tiêu chí 1 và tiêu chí 2 thì thí sinh có tổng cộng điểm tổng kết môn học của môn đoạt giải đăng ký xét tuyển trong 3 năm học THPT (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) cao hơn sẽ trúng tuyển (không phân biệt môn đoạt giải).

Khi xét đến tiêu chí 3, vẫn còn nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh Học viện tổng hợp, báo cáo Ban TSQS Bộ Quốc phòng xem xét, quyết định.

III. XÉT TUYỂN TỪ KẾT QUẢ CÁC KỲ THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC VÀ KẾT QUẢ KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2025 (QUÂN VÀ DÂN SỰ).

1. Đối tượng

Thí sinh đã tốt nghiệp THPT; năm 2025, tham dự Kỳ thi tốt nghiệp THPT hoặc Kỳ thi đánh giá năng lực của ĐHQG Hà Nội, ĐHQG Thành phố Hồ Chí Minh để lấy điểm xét tuyển và có đủ điều kiện:

a) Riêng đối với hệ Quân sự phải tham gia sơ tuyển, được Học viện Quân y thông báo đủ điều kiện sơ tuyển; Đăng ký nguyện vọng 1 (nguyện vọng cao nhất) vào trường nộp hồ sơ sơ tuyển hoặc trường thuộc nhóm 2 điều chỉnh nguyện vọng.

b) Đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào theo quy định.

2. Đăng ký xét tuyển

– Thí sinh Đăng ký xét tuyển từ kết quả kỳ thi đánh giá năng lực và nộp hồ sơ quy đổi điểm ngoại ngữ, hồ sơ cộng điểm khuyến khích vào Học viện Quân y (theo địa chỉ Phòng Đào tạo, Học viện Quân y, Số 160 Phùng Hưng, Phúc La, Hà Đông, Hà Nội, ĐT 0983.510555) trước **17h00** ngày **30/6/2025** (thời gian tính theo dấu bưu điện). Hồ sơ đăng ký quy đổi điểm, cộng điểm khuyến khích bao gồm:

+ Phiếu đăng ký theo mẫu (Phụ lục I).

+ Chứng chỉ có liên quan được cộng điểm (phô tô công chứng)

+ Học bạ THPT kết quả học tập của lớp 10, lớp 11, lớp 12 (photo công chứng).

– Đăng ký xét tuyển từ kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 theo quy định của Bộ GD&ĐT.

– Trường hợp thí sinh hệ Quân sự không đăng ký xét tuyển nguyện vọng 1 tại Học viện Quân y nơi đã nộp hồ sơ sơ tuyển, nếu chuyển nguyện vọng xét tuyển sang trường khác

đúng quy định ở nhóm 2 thì không phải chuyển các hồ sơ đã nộp vào trường nộp hồ sơ sơ tuyển; thí sinh vẫn được xét tất cả các phương thức đăng ký và được quy đổi điểm, được cộng điểm khuyến khích, ưu tiên (nếu có) tại trường đăng ký xét tuyển.

Ngoài hồ sơ bắt buộc phải nộp về trường như trên, thí sinh nhập thông tin các chứng chỉ, cộng điểm, đánh giá năng lực trên cổng thông tin điện tử Bộ Quốc phòng. Địa chỉ: <https://tuyensinhquandoi.com> (Khi tạo tài khoản, Thí sinh sử dụng số Căn cước công dân là tên đăng nhập). Thời gian nhập dữ liệu từ ngày 16/6/2025 đến 30/6/2025.

3. Điều chỉnh nguyện vọng xét tuyển

Thí sinh đăng ký xét tuyển hệ Quân sự được điều chỉnh nguyện vọng đăng ký xét tuyển, ngành đào tạo, tổ hợp xét tuyển trong các trường Nhóm 2, gồm các học viện: Kỹ thuật quân sự, Quân y, Khoa học quân sự, PK-KQ (hệ Kỹ thuật Hàng không). Thí sinh thực hiện đăng ký, điều chỉnh nguyện vọng theo thời gian quy định của Bộ GD&ĐT năm 2025.

4. Quy đổi điểm ngoại ngữ từ kết quả chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế

a) Quy tắc chung

- Thực hiện quy đổi với thí sinh có kết quả điểm ngoại ngữ IELTS 5,5 điểm trở lên hoặc TOEFL iBT 55 điểm trở lên;
- Không áp dụng quy đổi điểm ngoại ngữ đối với các chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế thi tại nhà (**home edition**).
- Trường hợp thí sinh vừa tham gia thi tốt nghiệp THPT môn ngoại ngữ vừa sử dụng chứng chỉ ngoại ngữ để quy đổi điểm xét tuyển, nếu phương án nào có điểm cao hơn sẽ được ưu tiên sử dụng phương án đó.
- Các chứng chỉ ngoại ngữ còn giá trị sử dụng đến **ngày 22/8/2025** (thời gian thông báo thí sinh trúng tuyển theo quy định tại Kế hoạch tuyển sinh năm 2025 của Bộ GD&ĐT).

b) Thang điểm quy đổi môn tiếng Anh:

TT	Chứng chỉ IELTS	Chứng chỉ TOEFL iBT	Quy đổi môn tiếng Anh
1	8.0-9.0	110-120	10
2	7.5	102-109	9,5
3	7.0	93-101	9,0
4	6.5	79-92	8,5

TT	Chứng chỉ IELTS	Chứng chỉ TOEFL iBT	Quy điểm môn tiếng Anh
5	5.5 – 6.0	55 – 78	8,0

5. Quy đổi điểm tương đương giữa phương thức xét tuyển Đánh giá năng lực và kết quả thi THPT

a) Sử dụng mã bài thi đánh giá năng lực

– Đối với thí sinh sử dụng bài thi đánh giá năng lực của ĐHQG Thành phố Hồ Chí Minh kết quả toàn bài thi.

– Đối với thí sinh sử dụng bài thi đánh giá năng lực của ĐHQG Hà Nội để đăng ký xét tuyển vào Học viện Quân y xét tuyển đối với 7 mã bài thi: Q01 (Vật lý, Hóa học, Sinh học), Q02 (Vật lý, Hóa học, Lịch sử) và Q03 (Vật lý, Hóa học, Địa lý), Q04 (Vật lý, Sinh học, Lịch sử), Q05 (Vật lý, Sinh học, Địa lý), Q06 (Hóa học, Sinh học, Lịch sử), Q07 (Hóa học, Sinh học, Địa lý).

b) Công thức quy đổi: Sẽ có hướng dẫn cụ thể sau (trước ngày 30/6/2025)

6. Cộng điểm khuyến khích

a) Đối tượng được cộng điểm

– Nhóm 01: Học sinh đoạt giải học sinh giỏi quốc gia, quốc tế, thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển (*thí sinh được cộng điểm khuyến khích khi không sử dụng quyền xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển hoặc thí sinh đoạt giải quốc gia, quốc tế một trong các môn theo tổ hợp xét tuyển*), gồm:

+ Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba và giải khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế môn Toán, Vật lý, Hóa, Sinh;

+ Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba và giải tư cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, quốc tế do Bộ GD&ĐT tổ chức, cử tham gia.

– Nhóm 02: Thí sinh tốt nghiệp THPT trong năm tuyển sinh và có đủ các điều kiện sau:

+ Đạt học lực Giỏi, hạnh kiểm Tốt năm lớp 10, lớp 11, lớp 12.

+ Tham gia kỳ thi học sinh giỏi bậc THPT cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đạt giải nhất, nhì, ba một trong các môn Toán, Vật lý, Hóa, Sinh.

– Nhóm 03: Thí sinh tốt nghiệp THPT trong năm tuyển sinh và có đủ các điều kiện sau:

+ Đạt học lực Giỏi, hạnh kiểm Tốt năm lớp 10, lớp 11, lớp 12.

+ Có một trong các chứng nhận kết quả các kỳ thi đánh giá năng lực quốc tế có điểm SAT từ 1068 (tính theo thang điểm 1.600 điểm); điểm ACT từ 18.0 điểm (tính theo thang điểm 36 điểm); Thí sinh đạt chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế IELTS từ 5.5 điểm trở lên; chứng chỉ TOEFL từ 55 điểm trở lên.

Thí sinh thuộc nhiều diện cộng điểm khuyến khích chỉ được tính mức điểm khuyến khích cao nhất.

b) Mức điểm cộng:

– **Nhóm 1:** Học sinh đoạt giải học sinh giỏi quốc gia, quốc tế và cuộc thi khoa học, kỹ thuật quốc gia, quốc tế do Bộ GD&ĐT tổ chức cử tham gia (cộng điểm khuyến khích khi không sử dụng quyền xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển hoặc thí sinh đoạt giải quốc gia, quốc tế một trong các môn theo tổ hợp xét tuyển).

TT	Thành tích	Điểm cộng	Ghi chú
1	Giải Nhất	3,00 điểm	
2	Giải Nhì	2,75 điểm	
3	Giải Ba	2,50 điểm	
4	Giải Khuyến khích học sinh giỏi Quốc gia, quốc tế hoặc giải tư KHKT quốc gia	2,25 điểm	

– **Nhóm 02:** Học sinh giỏi bậc THPT đoạt giải trong kỳ thi Học sinh giỏi cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương một trong các môn Toán, Vật lý, Hóa, Sinh với Ngành Y khoa hoặc môn Toán, Vật lý, Hóa với ngành Dược học.

TT	Thành tích	Điểm cộng	Ghi chú
1	Giải Nhất	2,00 điểm	
2	Giải Nhì	1,75 điểm	
3	Giải Ba	1,50 điểm	

– **Nhóm 03:** Học sinh giỏi bậc THPT có chứng nhận kết quả các kỳ thi đánh giá năng lực quốc tế (SAT, ACT, IELTS, TOEFL iBT), các chứng chỉ còn giá trị sử dụng đến ngày **22/8/2025** (thời gian thông báo thí sinh trúng tuyển theo quy định tại Kế hoạch tuyển sinh năm 2025 của Bộ GD&ĐT).

TT	Chứng chỉ IELTS	Chứng chỉ TOEFL iBT	Điểm SAT (Thang 1600)	Điểm ACT (Thang 36)	Điểm cộng
----	-----------------	---------------------	--------------------------	------------------------	-----------

1	8.0-9.0	110-120	≥ 1531	≥ 34	1,50 điểm
2	7.5	102-109	1421 – 1530	30 – 33	1,25 điểm
3	7.0	93-101	1321 – 1420	24 – 29	1,00 điểm
4	6.5	79-92	1181 – 1320	20 – 23	0,75 điểm
5	5.5 – 6.0	55 – 78	1068 – 1180	18-19	0,50 điểm

7. Điểm ưu tiên khu vực, điểm ưu tiên đối tượng

Điểm ưu tiên khu vực, điểm ưu tiên đối tượng được xác định theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT.

Điểm ưu tiên (ĐUT): Là tổng điểm ưu tiên khu vực và điểm ưu tiên đối tượng, tùy theo kết quả thi tốt nghiệp THPT điểm ưu tiên được xác định như sau:

– Các thí sinh có kết quả thi cộng với điểm khuyến khích dưới 22.5 điểm:

$$DUT = \text{Điểm ưu tiên khu vực} + \text{Điểm ưu tiên đối tượng}.$$

– Các thí sinh có kết quả thi cộng với điểm khuyến khích đạt từ 22,5 điểm trở lên:

$$DUT = [(30 - \text{Tổng điểm thi} - \text{Điểm khuyến khích})/7,5] \times (\text{Điểm ưu tiên}$$

$$\text{khu vực} + \text{Điểm ưu tiên đối tượng})$$

Trong đó, “*Tổng điểm thi*” là tổng điểm 3 môn trong tổ hợp xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT hoặc kết quả kỳ thi đánh giá năng lực của ĐHQG Hà Nội, ĐHQG Thành phố Hồ Chí Minh sau khi đã quy đổi.

8. Tổng điểm xét tuyển

a) Nguyên tắc chung:

– Thực hiện quy đổi điểm bài thi đánh giá năng lực của ĐHQG Hà Nội, bài thi đánh giá năng lực của ĐHQG Thành phố Hồ Chí Minh về thang điểm 30.

– So sánh điểm quy đổi bài thi đánh giá năng lực với điểm từ các tổ hợp theo kết quả trong Kỳ thi tốt nghiệp THPT, kết quả nào cao hơn sẽ đưa vào xét tuyển.

– Tổng điểm xét tuyển = Tổng điểm thi + Điểm khuyến khích + Điểm ưu tiên.

b) Phương pháp tính tổng điểm xét tuyển

– Tổng điểm đạt được: Là tổng điểm thi của thí sinh (theo kết quả của kỳ thi THPT hoặc kỳ thi đánh giá năng lực) với điểm khuyến khích, được xác định:

$$\text{Tổng điểm đạt được} = \text{Tổng điểm thi} + \text{Điểm khuyến khích}.$$

+ Trường hợp *Tổng điểm đạt được* vượt quá 30 điểm, sẽ được quy về điểm tuyệt đối là 30 điểm.

+ Trường hợp *Tổng điểm đạt được* dưới 22,5 điểm, không phải quy đổi điểm ưu tiên.

+ Trường hợp *Tổng điểm đạt được* trên 22,5 điểm, thực hiện quy đổi điểm ưu tiên theo công thức quy đổi điểm ưu tiên nêu tại khoản 7 phần IV.

– Tổng điểm xét tuyển = *Tổng điểm đạt được* + Điểm ưu tiên

– Ví dụ: Thí sinh A có kết quả thi tốt nghiệp THPT được 25,25 điểm; đạt giải Nhì môn Toán cấp quốc gia; Khu vực 2NT; đối tượng ưu tiên 06. Khi đó:

+ Điểm khuyến khích được xác định: Giải nhì = 2,75 điểm; Ưu tiên khu vực 2NT: 0,5 điểm; Ưu tiên đối tượng 06: 1,0 điểm.

+ *Tổng điểm đạt được* = 25,25 + 2,75 = 28,00 điểm.

+ *Điểm ưu tiên* = $[(30,0 - 28,0)/7,5] \times (0,5 + 1,0) = 0,4$ điểm.

+ *Điểm xét tuyển* = 28,0 + 0,4 = 28,4 điểm.

9. Tiêu chí phụ

Trường hợp xét tuyển đến một mức điểm nhất định vẫn còn chỉ tiêu, nhưng số thí sinh cùng bằng điểm cao hơn số lượng chỉ tiêu còn lại, thực hiện xét tuyển theo các tiêu chí phụ như sau:

a) Tiêu chí 1: Ưu tiên các thí sinh đạt học sinh giỏi quốc gia, quốc tế; thí sinh đoạt giải Cuộc thi khoa học, kỹ thuật quốc gia, quốc tế do Bộ GD&ĐT tổ chức, cử tham gia và thí sinh diện học sinh giỏi bậc THPT đoạt giải học sinh giỏi cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc có chứng nhận kết quả các kỳ thi đánh giá năng lực quốc tế SAT, ACT, IELTS, TOEFL iBT (*các thí sinh có điểm khuyến khích cao hơn sẽ trúng tuyển*).

b) Tiêu chí 2: Khi xét xong Tiêu chí 1, vẫn có thí sinh bằng điểm và vượt quá chỉ tiêu được giao, thực hiện xét Tiêu chí 2 như sau:

– Ưu tiên sử dụng kết quả thi đánh giá năng lực, thí sinh có điểm quy đổi tương đương cao hơn sẽ trúng tuyển.

– Nếu có nhiều thí sinh có kết quả đánh giá năng lực bằng nhau:

+ Trường hợp các thí sinh bằng điểm đều có kết quả thi của ĐHQG Hà Nội thì thực hiện xét lần lượt theo điểm các thành phần: Toán học và xử lý số liệu, Ngôn ngữ và văn học và phần khoa học. Điểm phần nào cao hơn sẽ trúng tuyển.

+ Trường hợp các thí sinh bằng điểm đều có kết quả thi của ĐHQG Thành phố Hồ Chí Minh thì thực hiện xét lần lượt theo điểm các thành phần, phần Toán học, tiếng Việt, tiếng Anh và Tư duy khoa học. Điểm phần nào cao hơn sẽ trúng tuyển.

+ Trường hợp trong nhóm bằng điểm có đồng thời kết quả của 2 ĐHQG; các trường đề xuất phương án, báo cáo Ban TSQS Bộ Quốc phòng xem xét, quyết định.

c) Tiêu chí 3: Khi xét xong Tiêu chí 2, vẫn có thí sinh bằng điểm và vượt quá chỉ tiêu được giao, thực hiện xét Tiêu chí 3 như sau: Khi thí sinh có cùng mức điểm thi THPT như nhau thì thực hiện xét lần lượt theo điểm thành phần của các môn trong tổ hợp xét tuyển theo thứ tự ưu tiên

– Ngành Y khoa xét lần lượt theo thứ tự các môn: Toán, Hóa, Sinh học, Vật lý, tiếng Anh.

– Ngành Dược xét lần lượt theo thứ tự các môn: Toán, Hóa, Vật lý, tiếng Anh.

IV. TRÁCH NHIỆM THÍ SINH

Thí sinh hệ quân sự đã hoàn thành việc dự tuyển vào Học viện theo kế hoạch xét tuyển, nếu đủ điều kiện trúng tuyển (trừ điều kiện tốt nghiệp THPT) phải đăng ký nguyện vọng xét tuyển cao nhất (nguyện vọng 1) trên hệ thống hỗ trợ tuyển sinh chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo để được xét tuyển theo quy định.

Tất cả các thí sinh trúng tuyển hoàn thành xác nhận nhập học trực tuyến đợt 1 trên hệ thống hỗ trợ tuyển sinh chung chậm nhất **17h00** ngày **30/8/2025**.

Thông tin chi tiết liên hệ: Phòng Đào tạo/Học viện Quân y, Số 160 Phùng Hưng, Phúc La, Hà Đông, TP Hà Nội; ĐT: 0983.510555 (gặp đồng chí Trung tá Cao Vô Sản).

Học viện Quân y trân trọng thông báo./.